

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 26/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Long Khánh – Hiệu trưởng Trường Tiểu học thị trấn Thới Lai 1.

2. Ông Lý Hồng Hạnh – Phó Ban dân vận huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa: ông Bùi Văn Lư – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN NHƯ L (Tr), sinh ngày 17/4/19...

Giới tính: Nam

HKTT: số xx, Nguyễn Công Trứ, phường x, thành phố B, tỉnh LD.

Chỗ ở: ấp ĐHB, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn S (c) và bà Lê Thị Ánh T (s).

Tiền án: Bản án số 119/2015/HSST ngày 30/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Như Lập 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/3/2018. Chưa thực hiện trách nhiệm dân sự về bồi thường thiệt hại số tiền 8.750.000 đồng.

Tiền sự: Ngày 09/11/2015 Công an huyện Đa Huoai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000049 ngày 09/11/2015. Chưa nộp phạt.

Nhân thân: Bản án số 130/2013/HSST ngày 11/12/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Như Lập 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù và nộp xong án phí 200.000 đồng.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2020 cho đến nay. Có mặt.

– Người bị hại:

Phạm Ngọc T, sinh năm 2004 – Có mặt

* Người đại diện theo pháp luật của Phạm Ngọc T: Phạm Văn Th, sinh năm 1973 – Có mặt.

Cùng ngụ: ấp Tr, xã Tr1, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Võ Đức T1, sinh năm 1994 – Vắng mặt

Địa chỉ: ấp ĐHB, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

2/ Trương Hoàng Q, sinh ngày 18/4/2003 – Có mặt

* Người đại diện theo pháp luật của Trương Hoàng Q: Trương Văn Đ, sinh năm 1989 – Có mặt

Cùng ngụ: ấp Tr1, xã Tr2, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3/ Lê Văn L, sinh năm 1987 – Có đơn xin xét xử vắng mặt

HKTT: ấp TLB, xã TT, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: ấp TT1, thị trấn PĐ, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 21/10/2020, Nguyễn Như L điều khiển xe Wave S, biển kiểm soát 65H1 – 054.04 đến quán cà phê Quyên thuộc ấp Trường Trung, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để mua cà phê sữa mang đi. Sau khi trả tiền cà phê xong, L bước được vài bước thì nhìn thấy một chiếc điện thoại hiệu Realme C3i 2 – 32GB để trên chiếc ghế nhựa trong quán, L ngồi xuống ghế, nơi có chiếc điện thoại rồi dùng tay phải vòng qua phía sau lưng lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần bên phải rồi nhanh chân đi ra khỏi quán. L đi đến tiệm điện thoại của ông Lê Văn L (ấp TT1, thị trấn PĐ, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ) và bán chiếc điện thoại với giá 800.000 đồng. Sau đó ông Lê

Văn L bán chiếc điện thoại trên cho Trương Hoàng Q với số tiền 1.200.000 đồng.

Ngày 27/10/2020 nhân viên làm chung quán với Phạm Ngọc T phát hiện L đang uống nước tại quán nước đối diện với quán Quyên nên báo cho anh Q1 (chủ quán cà phê Quyên) biết. Anh Q1 đến trình báo tại Công an xã Trường Thành, Công an xã Trường Thành mời L về trụ sở Công an xã làm việc, L thừa nhận L là người lấy trộm chiếc điện thoại trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1704/KL-HĐĐG ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C3i 2 – 32GB màu xanh giá trị là 1.400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C3i 2 – 32GB do Q nộp;
- 01 áo khoác jean màu xanh, trước ngực bên trái có số 89 màu đỏ, trước ngực bên phải có chữ VER – SACE màu xanh;
- 01 đồng hồ hiệu FNGEEN màu nâu đen;
- 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ;
- 01 thẻ nhựa VietaBank số 9704 5871 6726 tên Nguyen Nhu L;
- 01 xe máy hiệu Wave S, biển kiểm soát 65H1 – 054.04;
- 01 biên nhận cầm đồ của tiệm Thái Phong, 01 hợp đồng cầm cố của tiệm Buôi do L giao nộp;
- 01 hóa đơn mua điện thoại hiệu Realme C3i 2 – 32GB do ông Phạm Văn Th (cha ruột của T) giao nộp.

Trong quá trình điều tra, ông Lê Văn L đã nộp 400.000 đồng; bà Võ Bông H (đại diện gia đình của bị cáo L) nộp 800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTL ngày 25/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Như L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Như L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả cho Phạm Ngọc T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C3i 2 – 32GB; trả cho bị cáo: 01 đồng hồ hiệu FNGEEN màu nâu đen, 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ, 01 thẻ nhựa VietaBank số 9704 5871 6726 tên Nguyen Nhu L; trả cho Võ Đức T1 01 xe máy hiệu Wave S, biển kiểm soát 65H1 – 054.04; trả cho Trương Hoàng Q số tiền 1.200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Như L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Phạm Ngọc T và người đại diện theo pháp luật của Phạm Ngọc T là ông Phạm Văn Th yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại hiệu Realme C3i 2 – 32GB. Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Trương Hoàng Q và người đại diện theo pháp luật là ông Trương Văn Đ yêu cầu được nhận lại số tiền đã bỏ ra để mua chiếc điện thoại Realme C3i 2 – 32GB là 1.200.000 đồng. Trương Hoàng Q trình bày, khi đến tiệm điện thoại Mobile Lý để mua điện thoại thì Q không biết đây là chiếc điện thoại do trộm mà có.

Ông Lê Văn L trong quá trình điều tra đã nộp 400.000 đồng (là số tiền lời do bán điện thoại cho Trương Hoàng Q). Ngày 10/3/2021, ông L có đơn yêu cầu giải quyết vụ án vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/10/2020 Nguyễn Như L có hành vi lấy trộm chiếc điện thoại Realme C3i 2 – 32GB của Phạm Ngọc T mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Qua định giá, chiếc điện thoại của Phạm Ngọc T có giá trị là 1.400.000 đồng nhưng do bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản theo bản án 119/2015/HSST ngày 30/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng nên hành vi của Nguyễn Như L đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Với bản tính muốn có tiền để tiêu xài nhưng không phải lao động vất vả nên bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại của Phạm Ngọc T, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Phạm Ngọc T được pháp luật bảo vệ. Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau: Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả bằng cách nộp số tiền bằng với số tiền bị cáo bán điện thoại là 800.000 đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Về tình tiết tăng nặng: không có.

[4] Về xử lý vật chứng: trả cho bị hại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C3i 2 – 32GB; các đồ vật không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo gồm: 01 áo khoác jean màu xanh, trước ngực bên trái có số 89 màu đỏ, trước ngực bên phải có chữ VER – SACE màu xanh, 01 đồng hồ hiệu FNGEEN màu nâu đen, 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ, 01 thẻ nhựa VietaBank số 9704 5871 6726 tên Nguyen Nhu L.

Chiếc xe máy hiệu Wave S, biển kiểm soát 65H1 – 054.04 là của Võ Đức T1 cho bị cáo Lập mượn để đi làm, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai Tài không biết việc bị cáo sử dụng xe này để đi trộm. Võ Đức T1 trình bày không biết việc bị cáo sử dụng xe của mình để đi trộm và đã có “Đơn xin nhận lại xe” (bút lục 123) nên cần trả lại chiếc xe hiệu Wave S, biển kiểm soát 65H1 – 054.04 cho Võ Đức T1;

Trả cho Trương Hoàng Q số tiền mua điện thoại Realme C3i 2 – 32GB là 1.200.000 đồng.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Như L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Như L 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/10/2020.

2/ Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

– Trả cho Phạm Ngọc T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C3i 2 – 32GB;

– Trả cho bị cáo: 01 áo khoác jean màu xanh, trước ngực bên trái có số 89 màu đỏ, trước ngực bên phải có chữ VER – SACE màu xanh, 01 đồng hồ hiệu FNGEEN màu nâu đen, 01 điện thoại di động Itel màu đỏ, 01 thẻ nhựa VietaBank số 9704 5871 6726 tên Nguyen Nhu L.

– Trả cho Võ Đức T1 01 xe máy hiệu Wave S, biển kiểm soát 65H1 – 054.04;

– Trả cho Trương Hoàng Q số tiền 1.200.000 đồng.

Các đồ vật, vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 24, ngày 11/3/2021.

3/ *Về án phí*: áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Như L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo, người bị hại, người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người đại diện của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- CQĐT Công an H. Thới Lai;
- Đội CSTHAHS H.Thới Lai;
- Lưu HS (2b).

Lê Thị Thủy Tiên